

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA.

1. Kết quả đạt được
2. Hạn chế, tồn tại

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Phong trào thi đua theo chuyên đề hoặc đột xuất năm 2019 của Ngành phát động.
2. Phong trào thi đua “*Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới*”.
3. Phong trào thi đua “*Cán bộ Tư pháp tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” giai đoạn 2016-2020.
4. Các phong trào thi đua khác...
5. Kết quả công tác chuyên môn đạt được...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Nêu những kết quả nổi bật
2. Tồn tại, hạn chế
3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế...

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

1. Phương hướng
2. Nhiệm vụ trọng tâm

* Nội dung phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác thi đua, khen thưởng năm 2019 của đơn vị phải bám sát các nhiệm vụ chính trị của Bộ, Ngành, Cụm, Khu vực thi đua; đơn vị, địa phương phát động...

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (nếu có)

* Nêu những nội dung kiến nghị, đề xuất liên quan trực tiếp đến tổ chức thực hiện phong trào thi đua, công tác khen thưởng.

Phụ lục 1 (Phòng Xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật)
(Thời gian báo cáo từ ngày 01/01/2019
đến 15/5 và dự kiến đến hết tháng 5/2019)

1. Công tác Xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

1.1. Công tác xây dựng VBQPPL.

- Cấp Tỉnh đã ban hànhVBQPPL (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).

- Cấp huyện ban hành VBQPPL (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).

1.2. Công tác thẩm định VBQPPL.

- Sở Tư pháp thẩm định dự thảo VBQPPL (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).

- Phòng Tư pháp các huyện, thành phố thẩm định.....dự thảo VBQPPL (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).

1.3. Công tác kiểm tra VBQPPL.

- Các Ngành kiểm tra theo thẩm quyền VBQPPL (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).

- Sở Tư pháp kiểm tra VBQPPL (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).

- Các địa phương kiểm tra VBQPPL (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).

- Cấp tỉnh phát hiện VBQPPL có dấu hiệu vi phạm pháp luật, sai thẩm quyền. (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).

- Cấp huyện phát hiện VBQPPL có dấu hiệu vi phạm pháp luật, sai thẩm quyền. (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).

- Đã xử lý VBQPPL; Đang xử lý VBQPPL.

- Công tác rà soát VBQPPL.....

Phụ lục 2 (Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL).

**(Thời gian báo cáo từ ngày 01/01/2019
đến 15/5 và dự kiến đến hết tháng 5/2019)**

Công tác Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

- Có vụ việc vi phạm hành chính phát hiện. Kết quả xử phạt vụ việc; Số vụ có dấu hiệu tội phạm, được chuyển đề truy cứu trách nhiệm hình sự là vụ; Có đối tượng bị xử phạt. (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).

- Tổng số tiền phạt thu được là triệu đồng.

- Về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có đối tượng. Trong đó có đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Có đối tượng bị đề nghị áp dụng áp dụng các biện pháp xử lý hành chính do Tòa án nhân dân quyết định.

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật.

- Kết quả công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật.

Phụ lục 3 (Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở).
(Thời gian báo cáo từ ngày 01/01/2019
đến 15/5 và dự kiến đến hết tháng 5/2019)

1. Công tác Phổ biến giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

1.1. Công tác Phổ biến giáo dục pháp luật.

- Đã phổ biến những văn bản Luật nào?
- Cả tỉnh có báo cáo viên pháp luật (bao gồm cấp tỉnh người; Cấp huyện người; Tuyên truyền viên cấp xã người)
- Tổng số cuộc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật..... cho lượt người (tỉnh, huyện, xã..).
- Phát miễn phí tài liệu, đề cương tuyên truyền nêu tổng số.....

1.2. Công tác hòa giải cơ sở.

- Trên địa bàn tỉnh có tổng số tổ hòa giải/.....thôn, tổ dân phố. Với tổng số.....hòa giải viên. Tiếp nhận vụ việc; Hòa giải thành vụ việc đạt%. (so với cùng kỳ năm 2015 tăng, giảm %).

**Phụ lục 4 (Phòng Hành chính Tư pháp và
Phòng Tư pháp các huyện, thành phố).
(Thời gian báo cáo từ ngày 01/01/2019
đến 15/5 và dự kiến đến hết tháng 5/2019)**

1. Công tác Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, lý lịch tư pháp.

1.1. Công tác hộ tịch.

- Đã thực hiện đăng ký khai sinh cho trường hợp; (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).
- Đăng ký khai sinh lại cho trường hợp; (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %);
- Khai tử cho trường hợp; (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).
- Đăng ký kết hôn cho cặp. (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).

1.2. Công tác Quốc tịch.

1.3. Công tác chứng thực.

- Đã chứng thực bảo sao. (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).
- Đã chứng thực hợp đồng giao dịch. (so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).
- Đã chứng thực chữ ký, các văn bản thỏa thuận khác.....(so với cùng kỳ năm 2018 tăng, giảm %).

1.4. Công tác lý lịch tư pháp.

- Thụ lý tổng số Trường hợp.
- Đã cấp.....trường hợp.
- Tiếp nhận, xử lý, phân loại.....thông tin LLTP
- Cung cấp thông tin LLTP cho Trung tâm LLTP Quốc gia và các địa phương.....thông tin.

Phụ lục 5 (Phòng Bổ Trợ Tư pháp và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở).
(Thời gian báo cáo từ ngày 01/01/2019
đến 15/5 và dự kiến đến hết tháng 5/2019)

1. Công tác Bổ Trợ Tư pháp; Trợ giúp pháp lý; Đấu giá tài sản.

1.1. Công tác Bổ Trợ tư pháp.

- Về lĩnh vực luật sư, tư vấn pháp luật.
 - + Trên địa bàn tỉnh có tổ chức hành nghề luật sư. Tổng số có luật sư. Nêu kết quả
- Về lĩnh vực công chứng.
 - + Trên địa bàn tỉnh có tổ chức hành nghề công chứng. Tổng số công chứng viên đang hành nghề.
 - + Công chứng được hợp đồng, giao dịch và tổng số tiền nộp vào ngân sách nhà nước triệu đồng.
- Về lĩnh vực giám định tư pháp.
 - + Cả tỉnh có tổ chức giám định tư pháp; Với tổng số giám định viên tư pháp; Đã giám định vụ việc (phân tích từng lĩnh vực).
- Về lĩnh vực quản lý, thanh lý tài sản.
 - + Trên địa bàn tỉnh có người hành nghề quản tài viên... Nêu kết quả.....

1.2 Về lĩnh vực bán đấu giá tài sản.

- + Trên địa bàn toàn tỉnh có tổ chức, doanh nghiệp bán đấu giá tài sản với tổng số đấu giá viên.
- + Đã tổ chức đấu giá thành cuộc. Giá khởi điểm triệu đồng và giá bán được triệu đồng (tăng so với giá khởi điểm triệu đồng)

1.3. Về công tác Trợ giúp pháp lý.

- Tổng số có Trợ giúp viên pháp lý và..... cộng tác viên khác thực hiện trợ giúp pháp lý.
- Đã thực hiện..... vụ, việc trợ giúp pháp lý cho lượt người. Trong đó vụ, việc tham gia tố tụng.

Phụ lục 6 (Thanh tra Sở).

**(Thời gian báo cáo từ ngày 01/01/2019
đến 15/5 và dự kiến đến hết tháng 5/2019)**

Công tác Thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo.

- Kết quả công tác Thanh tra
- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo.